

**ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT**



ĐỖ THỊ TRANG

**PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM HƯU TRÍ BẮT BUỘC
QUA THỰC TIỄN TẠI HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Chuyên ngành: **Luật Kinh tế**
Mã số: **838.01.07**

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2020

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Trần Thị Thuý Lâm**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Tình hình nghiên cứu đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	5
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	6
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	6
6. Những đóng góp mới của luận văn	7
7. Kết cấu của Luận văn	7
CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM HƯU TRÍ BẮT BUỘC	8
1.1. Một số vấn đề lý luận về bảo hiểm hưu trí bắt buộc	8
1.1.1. Khái niệm bảo hiểm hưu trí bắt buộc.....	8
1.1.2. Đặc điểm bảo hiểm hưu trí bắt buộc	8
1.1.3. Vai trò của bảo hiểm hưu trí bắt buộc.....	8
1.2. Pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc.....	9
1.2.1. Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc	9
1.2.2. Nội dung pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc.....	10
1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc	10
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1.....	11
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM HƯU TRÍ BẮT BUỘC VÀ THỰC TIỄN TẠI HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ	12
2.1 Thực trạng pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc	12
2.1.1. Đối tượng tham gia bảo hiểm hưu trí bắt buộc	12
2.1.2. Chế độ hưởng bảo hiểm hưu trí bắt buộc.....	12
2.1.2.1. Bảo hiểm hưu trí hàng tháng.....	12
2.1.2.2. Bảo hiểm xã hội một lần	13
2.1.3. Thủ tục hưởng bảo hiểm hưu trí bắt buộc.....	14
2.1.4. Nguồn tài chính thực hiện bảo hiểm hưu trí bắt buộc.....	15
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật bảo hiểm hưu trí bắt buộc tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	15

2.2.1. Khái quát tình hình kinh tế xã hội và BHXH huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	15
2.2.2. Tình hình thực hiện pháp luật bảo hiểm hưu trí bắt buộc tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.....	16
2.2.2.1. Những kết quả đạt được trong việc thực hiện pháp luật bảo hiểm hưu trí bắt buộc tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.	16
2.2.2.2. Những điểm còn tồn tại trong thực tiễn thực hiện bảo hiểm hưu trí bắt buộc ở huyện Vĩnh Linh và nguyên nhân	16
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2.....	17
CHƯƠNG 3. YÊU CẦU, MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT BẢO HIỂM HƯU TRÍ BẮT BUỘC	18
3.1. Yêu cầu hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc.....	18
3.2. Hoàn thiện quy định pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc	19
3.3. Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện quy định pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc	19
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3.....	21
KẾT LUẬN	22

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Bảo hiểm xã hội là trụ cột trong hệ thống an sinh xã hội, có vai trò quan trọng đối với người lao động, người sử dụng lao động và Nhà nước. Là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập, ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội. Ở Việt Nam quỹ bảo hiểm xã hội gồm 2 loại hình: Bảo hiểm xã hội bắt buộc có 5 chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất và bảo hiểm xã hội tự nguyện có 2 chế độ hưu trí, tử tuất và bảo hiểm hưu trí bổ sung do Chính phủ quy định.

Bảo hiểm xã hội có thể được xem là một chính sách lớn của mỗi quốc gia, bảo hiểm xã hội không chỉ thể hiện bản chất nhân văn sâu sắc hướng tới đời sống vật chất và đời sống lao động của mỗi người lao động trong xã hội mà còn nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của nguồn lực lao động qua mỗi thời kỳ phát triển của chính quốc gia đó. Chế độ hưu trí là một trong những chế độ quan trọng nhất, góp phần to lớn vào việc ổn định đời sống của mỗi một người tham gia bảo hiểm xã hội. Ở nước ta, thiết chế bảo hiểm xã hội nói chung và bảo hiểm hưu trí nói riêng đã được Đảng và nhà nước ta quan tâm ngay từ những ngày đầu thành lập đất nước. Trải qua một thời gian dài thi hành và thực hiện trên thực tế, cùng với sự ra đời Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 thì hành lang pháp lý quy định về bảo hiểm xã hội nói chung và chế độ bảo hiểm hưu trí nói riêng đã có nhiều điểm hoàn thiện và tiên bộ. Tuy nhiên, qua hơn 5 năm triển khai thực hiện, một số nội dung về bảo hiểm xã hội nói chung và bảo hiểm hưu trí nói riêng đã bộc lộ không ít hạn chế và nảy sinh nhiều bất cập, đơn cử như: tình trạng trốn đóng, nợ đọng bảo hiểm xã hội hay việc thay đổi công thức tính lương hưu đối với lao động nữ nghỉ hưu trong năm 2018 tạo ra sự so sánh giữa lao động nam và lao động nữ, hay việc điều chỉnh tăng lương hưu qua các năm còn mang tính cào bằng hay mức lương hưu của một số nhóm đối tượng thấp hơn mức lương cơ sở hay độ chênh lệch giữa mức lương hưu thấp nhất và cao nhất quá cao hay dự báo quỹ hưu trí và quỹ tử tuất có nguy cơ mất cân đối dài hạn... Trước những bất cập và thách thức hiện tại, để hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội nói chung và chế độ bảo hiểm hưu trí nói riêng, Đảng và nhà nước ta cần có những nhận định, đánh giá khách quan và toàn diện về chế độ hưu trí ở nước ta hiện nay. Để từ đó tìm ra được những

điểm bất cập, hạn chế trong thực tiễn triển khai và đưa ra được những giải pháp góp phần hoàn thiện chế độ bảo hiểm hưu trí .

Nhận thức được tầm quan trọng và cấp thiết của vấn đề này, chính vì vậy tôi chọn đề tài “**Pháp luật về Bảo hiểm hưu trí bắt buộc, qua thực tiễn tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị**” làm đề tài nghiên cứu của mình. Với mong muốn nghiên cứu các quy định pháp luật hiện hành về bảo hiểm hưu trí bắt buộc cũng như bám sát thực tiễn thi hành chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc trên chính địa phương của mình là huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị để từ đó có thể nhìn nhận được những bất cập, hạn chế trong quy định của pháp luật hiện hành về bảo hiểm hưu trí bắt buộc đồng thời đưa ra được những giải pháp, kiến nghị nhằm hoàn thiện quy định pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc cũng như nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định này trên thực tế.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Bảo hiểm xã hội nói chung và Bảo hiểm hưu trí bắt buộc nói riêng là một trong những vấn đề nhận được rất nhiều sự quan tâm của các nhà nghiên cứu. Các công trình nghiên cứu trên thực tế trong thời gian qua không chỉ xem xét các nội dung cụ thể về bảo hiểm hưu trí bắt buộc dưới tư cách là một chế độ của bảo hiểm xã hội mà còn được xem xét dưới góc độ thực tiễn áp dụng quy định. Đơn cử như một số công trình nghiên cứu khoa học điển hình phải kể đến dưới đây:

Đề án nghiên cứu khoa học cấp Bộ “*Đánh giá ba năm thực hiện Luật bảo hiểm xã hội*” do TS Đỗ Thị Xuân Phương, Phó Tổng giám đốc BHXH Việt Nam làm chủ nhiệm, năm 2010. Nội dung nghiên cứu của Đề án không chỉ nêu tổng quan về Luật Bảo hiểm xã hội của nước ta mà còn đưa ra những nhận định, đánh giá về thực trạng chính sách Bảo hiểm xã hội ở nước ta cũng như những kết quả đạt được, những bất cập, hạn chế còn tồn tại trong thực tiễn thực hiện Luật bảo hiểm xã hội. Bên cạnh đó, Đề án cũng chỉ ra được những giải pháp, kiến nghị nhằm hoàn thiện Luật BHXH và nâng cao hiệu quả áp dụng, thực hiện Luật BHXH trên thực tiễn;

Đề án nghiên cứu khoa học cấp Bộ “*Khảo sát sự hài lòng của người về hưu đối với chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại một số tỉnh thành phố*” do Tiến sỹ Phạm Đình Thành, Viện khoa học BHXH Việt Nam làm chủ nhiệm, năm 2011. Đề án được nghiên cứu nhằm xác định được tâm tư, nguyện vọng của người nghỉ hưu, trên cơ sở đó đánh giá những mặt tích cực và hạn chế trong việc thực hiện chính

sách BHXH, BHYT và đề xuất xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện chính sách để đáp ứng được yêu cầu cuộc sống, đảm bảo cho người về hưu ngày càng có cuộc sống tốt hơn.

Đề án nghiên cứu khoa học cấp Bộ “*Thực trạng và giải pháp phòng chống lạm dụng quỹ bảo hiểm xã hội*” do Thạc sỹ Điều Bá Được, Trưởng ban thực hiện chính sách BHXH, BHXH Việt Nam làm chủ nhiệm, năm 2012. Nội dung nghiên cứu của Đề án đã đánh giá được thực trạng công tác tổ chức thực hiện chính sách BHXH hiện nay để từ đó đưa ra các giải pháp phòng chống lạm dụng quỹ BHXH nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Ngành “*Thực trạng đời sống người nghỉ hưu, những giải pháp về cung cấp các dịch vụ xã hội nhằm cải thiện đời sống vật chất, tinh thần người nghỉ hưu*” do Tiến sỹ Phạm Đình Thành, Viện khoa học BHXH Việt Nam làm chủ nhiệm, năm 2013. Đề tài đã hệ thống hóa những vấn đề cơ bản về người cao tuổi, người nghỉ hưu và hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội đối với người cao tuổi, người nghỉ hưu. Làm rõ vị trí, vai trò cũng như nhu cầu dịch vụ 3 của người cao tuổi. Qua kết quả điều tra, khảo sát, đề tài đã phân tích nhu cầu của người cao tuổi về việc làm, thu nhập, chăm sóc sức khỏe... Từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách và phát triển các dịch vụ xã hội nhằm cải thiện đời sống cho người nghỉ hưu ở Việt Nam;

Đề án nghiên cứu khoa học cấp Bộ “*Chế độ hưu trí, tử tuất theo quy định của Luật BHXH - Thực trạng và kiến nghị hoàn thiện*” do Hoàng Thị Kim Dung, Phó Trưởng Ban thực hiện chính sách BHXH, BHXH Việt Nam làm chủ nhiệm (năm 2014). Đề án đã đưa ra những hạn chế, bất cập, một số điểm chưa chặt chẽ, phù hợp với thực tiễn gây ra sự bất bình đẳng giữa làm việc và hưởng thụ của các nhóm lao động thuộc các thành phần kinh tế, đặc biệt đối với chế độ mang tính chất dài hạn là hưu trí và tử tuất; việc lạm dụng kẽ hở trong quy định về hưu trí, tử tuất để trục lợi quỹ BHXH diễn ra khá phổ biến, dẫn đến nhiều khiếu nại, tố cáo và phát sinh tranh chấp giữa cơ quan BHXH với đơn vị sử dụng lao động, NLĐ, người thụ hưởng. Từ đó phân tích nguyên nhân, đề xuất các giải pháp hoàn thiện về chính sách và tổ chức thực hiện chế độ hưu trí, tử tuất trong thời gian tới.

Đề án cải cách chính sách BHXH do Chính phủ giao Bộ LĐTBXH chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và các chuyên gia xây dựng trình Hội nghị Trung ương 7, khóa XII tháng 5/2018 với nhiều điểm mới tiến bộ mang tính đột phá, phù hợp với

tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước như xây dựng hệ thống BHXH đa tầng, hướng tới phổ cập toàn dân, tuân thủ nguyên tắc đóng- hưởng và chia sẻ rủi ro; điều chỉnh tuổi nghỉ hưu nhằm ứng phó với quá trình già hóa dân số; rút ngắn điều kiện thời gian tham gia BHXH để được hưởng lương hưu; thu hẹp khoảng cách chênh lệch lương hưu giữa các nhóm đối tượng thông qua không điều chỉnh theo một tỷ lệ đồng đều; đảm bảo an toàn quỹ BHXH trong dài hạn. Đề án đã được Hội nghị trung ương 7, khóa XII thông qua bằng việc ban hành Nghị quyết số 28-NQ/TW.

Sách chuyên khảo, “*Bình luận khoa học những nội dung cơ bản của Luật bảo hiểm xã hội*” của tác giả Nguyễn Hiền Phương, năm 2018. Nội dung nghiên cứu chủ yếu hệ thống và làm rõ các quy định của hệ thống pháp luật Bảo hiểm xã hội.

Bên cạnh đó, không thể không kể đến các công trình nghiên cứu về các nội dung cụ thể về BHXH như:

Luận văn “*Góp phần hoàn thiện chế độ hưu trí trong pháp luật về bảo hiểm xã hội ở Việt Nam*”, (2002), Trần Công Dũng; Luận văn đánh giá pháp luật về chế độ hưu trí và các giải pháp đặt ra để nâng cao hiệu quả áp dụng chế độ hưu trí.

Luận văn “*Chế độ hưu trí theo pháp luật lao động Việt Nam*”, Nguyễn Thanh Minh, Luận văn Khóa IV, Trường Đại học Luật, Đại học Huế, năm 2016.

Luận án tiến sỹ “*Cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật an sinh xã hội ở Việt Nam*” của Nguyễn Hiền Phương. Năm 2008;

Luận văn thạc sỹ “*Bảo hiểm hưu trí – Thực trạng và kiến nghị*” của Nguyễn Lệ Huyền, năm 2015;

Luận văn thạc sỹ “*Chế độ hưu trí trong quy định của Luật BHXH, thực trạng tại thành phố Hà Nội*” của Nguyễn Thế Mừng, năm 2012.

Ngoài ra, còn có rất nhiều bài viết đăng trên các tạp chí khoa học pháp lý chuyên ngành về những khía cạnh cũng như các vấn đề có liên quan đến chế độ bảo hiểm xã hội nói chung và bảo hiểm hưu trí bắt buộc nói riêng phải kể đến như:

“*Kiến nghị sửa đổi chế độ hưu trí trong Luật BHXH*” của tác giả Bùi Ngọc Thanh, tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 19, tháng 10/2013;

“*Những điểm mới về chế độ BHXH theo luật BHXH năm 2014*”, tạp chí Luật học, số 10, năm 2015;

“*Luật BHXH từ quy định đến thực tiễn áp dụng*”, tạp chí Bảo hiểm xã hội, kỳ 02, tháng 10 năm 2009 của Lê Thị Hoài Thu (2009);

“*Cải cách Luật bảo hiểm xã hội để mở rộng bảo hiểm hưu trí đối với người cao tuổi*”, tạp chí Lý luận chính trị, số 12/2014 của tác giả Đặng Như Lợi

Có thể thấy rằng, cho đến thời điểm hiện tại thì các công trình nghiên cứu về thiết chế bảo hiểm xã hội là rất nhiều. Tuy nhiên, liên quan đến chế độ hưu trí bắt buộc thì các công trình nghiên cứu có liên quan mới chỉ dừng lại ở phạm vi nghiên cứu chế độ này với tư cách là một nội dung nhỏ trong chế độ BHXH mà có rất ít công trình lựa chọn “chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc” làm trọng tâm nghiên cứu. Trong khi đó, tình hình xã hội biến động và thay đổi không ngừng, mặt khác, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 được ban hành và trải qua hơn 5 năm thực hiện cũng đã bộc lộ nhiều hạn chế và bất cập.

Nhận thức được vấn đề này, đề tài “**Pháp luật về Bảo hiểm hưu trí bắt buộc, qua thực tiễn tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị**” lần đầu tiên được nghiên cứu ở cấp độ luận văn thạc sỹ một cách chuyên sâu, đầy đủ, đảm bảo tính logic, hệ thống và gắn với thực tiễn thực hiện tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Bên cạnh đó, tác giả luôn có ý thức kế thừa, học hỏi những kết quả mà các công trình khoa học, luận án, luận văn và các bài viết đã đạt được cũng như các kinh nghiệm thực tiễn có liên quan đến đề tài đang nghiên cứu.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1 Mục đích nghiên cứu

Làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về chế độ Bảo hiểm hưu trí bắt buộc, đánh giá toàn diện thực trạng quy định pháp luật hiện hành về Bảo hiểm hưu trí bắt buộc qua thực tiễn pháp luật về chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc trên địa bàn huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, từ đó đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về BHHTBB.

3.2 Nhiệm vụ nghiên cứu

Trên cơ sở mục đích nghiên cứu trên, luận văn có các nhiệm vụ nghiên cứu sau đây:

- Làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về Bảo hiểm hưu trí bắt buộc cũng như pháp luật về Bảo hiểm hưu trí bắt buộc.
- Phân tích các quy định pháp luật về BHHT bắt buộc

- Đánh giá thực trạng thực hiện pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc trên địa bàn huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, chỉ rõ thành tựu, những tồn tại và nguyên nhân.

- Đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc trên địa bàn huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1 Đối tượng nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu pháp luật về BHHTBB và thực tiễn thực hiện các quy định về BHHTBB. Trên cơ sở đó, đề tài đưa ra những giải pháp xây dựng, hoàn thiện pháp luật về BHHTBB và tổ chức thực hiện các quy định về BHHTBB tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị trong những năm gần đây.

4.2 Phạm vi nghiên cứu

BHHTBB có thể được nghiên cứu ở những góc độ khác nhau. Trong luận văn này, BHHTBB được nghiên cứu dưới góc độ luật học cụ thể ở khía cạnh: Đối tượng tham gia, chế độ BHHT, thủ tục hưởng và nguồn tài chính thực hiện BHHTBB ... Những vấn đề về xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp về bảo BHHTBB không thuộc phạm vi nghiên cứu của đề tài.

Về không gian: Luận văn nghiên cứu thực tiễn thực hiện BHXH bắt buộc trên địa bàn huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Về thời gian: Luận văn nghiên cứu thực tiễn thực hiện BHXH bắt buộc trên địa bàn huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị trong giai đoạn hiện nay từ năm 2017-2019.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Luận văn được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của học thuyết Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật; các quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh về đường lối đổi mới, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng, cải cách tư pháp... về bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Để triển khai luận văn, tác giả đã sử dụng đồng bộ một số các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau đây:

Phương pháp lịch sử khảo cứu các nguồn tư liệu, đặc biệt là các tư liệu về pháp luật bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Phương pháp phân tích các quy phạm của luật thực định có liên quan đến tên đề tài của luận văn.

Phương pháp tổng hợp các quan điểm khác nhau về nhận thức khoa học xung quanh các khái niệm, các quy phạm pháp luật có liên quan đến pháp luật về BHHTBB.

Phương pháp thống kê các số liệu thực tiễn trong quá trình áp dụng các quy phạm có liên quan đến tên đề tài của luận văn.

Phương pháp so sánh luật học nhằm đối chiếu với các quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc qua các giai đoạn thay đổi và phát triển kinh tế - xã hội.

6. Những đóng góp mới của luận văn

Dựa trên những nghiên cứu lý luận, phân tích, bình luận đánh giá quy định của pháp luật hiện hành về BHHTBB, luận văn có những đóng góp mới như sau:

Thứ nhất, luận văn đưa ra khái niệm, đặc điểm của loại hình BHHTBB.

Thứ hai, nêu và phân tích được các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình thực hiện pháp luật về BHHTBB.

Thứ ba, luận văn cũng phân tích được thực trạng qui định của pháp luật hiện hành về BHHTBB.

Thứ tư, luận văn đánh giá được quy định của pháp luật về BHHTBB, từ đó đưa ra được các kiến nghị hoàn thiện quy định của pháp luật hiện hành về BHHTBB.

7. Kết cấu của Luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm có 03 chương

Chương 1. Một số vấn đề lý luận về Bảo hiểm hưu trí bắt buộc và sự điều chỉnh của pháp luật;

Chương 2: Thực trạng pháp luật về Bảo hiểm hưu trí bắt buộc qua thực tiễn thực hiện tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị;

Chương 3: Một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật bảo hiểm hưu trí bắt buộc tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM HƯU TRÍ BẮT BUỘC

1.1. Một số vấn đề lý luận về bảo hiểm hưu trí bắt buộc

1.1.1. Khái niệm bảo hiểm hưu trí bắt buộc

Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội.

BHXH bắt buộc là loại hình bảo hiểm do Nhà nước tổ chức mà NLĐ và NSDLĐ phải tham gia.

1.1.2. Đặc điểm bảo hiểm hưu trí bắt buộc

Thứ nhất, bảo hiểm hưu trí bắt buộc là chế độ bảo hiểm thuộc bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Thứ hai, bảo hiểm hưu trí bắt buộc là sự bù đắp thu nhập cho người lao động khi người lao động khi hết tuổi lao động hay khi không tham gia quan hệ lao động nữa.

1.1.3. Vai trò của bảo hiểm hưu trí bắt buộc

** Đối với NLĐ:*

BHXH bắt buộc nói chung và BHHTBB nói riêng giúp ổn định cuộc sống của NLĐ, trợ giúp họ khi gặp rủi ro trong cuộc sống. Đặc biệt đối với đối tượng hưu trí, người đã hết khả năng lao động hoặc không thể tham gia vào quan hệ lao động thì khoản trợ cấp từ BHXH vô cùng có giá trị giúp họ yên tâm cho cuộc sống về già, khi mất sức ở tương lai.

** Đối với NSDLĐ:*

Quy định về BHHTBB được đặt trong chế độ BHXH bắt buộc khi buộc NSDLĐ phải tham gia thể hiện được trách nhiệm của chủ thể này đối với NLĐ của mình.

1.2. Pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc

1.2.1. Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc

** Khái niệm pháp luật bảo hiểm hưu trí bắt buộc*

Bảo hiểm hưu trí bắt buộc là chế độ bảo hiểm mà người lao động tham gia loại bảo hiểm xã hội bắt buộc được hưởng hưởng khi đã hết tuổi lao động, hoặc không còn tham gia quan hệ lao động nữa.

** Các nguyên tắc cơ bản của pháp luật bảo hiểm hưu trí bắt buộc*

Nguyên tắc chung

Thứ nhất: Mức hưởng bảo hiểm xã hội bắt buộc được tính trên cơ sở mức đóng, thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và có chia sẻ giữa những người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Thứ hai: Mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được tính trên cơ sở tiền lương tháng của người lao động.

Thứ ba: NLD vừa có thời gian đóng BHXH bắt buộc vừa có thời gian đóng BHXH tự nguyện được hưởng chế độ hưu trí trên cơ sở tổng thời gian đã đóng BHXH.

Thứ tư: Quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc được quản lý thống nhất, dân chủ, công khai, minh bạch, được sử dụng đúng mục đích, được hạch toán độc lập theo các quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Thứ năm: Việc thực hiện BHXH phải đơn giản, dễ dàng, thuận tiện, bảo đảm kịp thời và đầy đủ quyền lợi của người tham gia BHXH.

Nguyên tắc riêng

- Nguyên tắc điều chỉnh hợp lý chế độ hưởng bảo hiểm hưu trí bắt buộc giữa lao động nam và lao động nữ.

- Nguyên tắc giảm độ tuổi nghỉ hưu đối với một số ngành nghề, lĩnh vực nhất định.

1.2.2. Nội dung pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc

** Về đối tượng tham gia quan hệ bảo hiểm hưu trí bắt buộc:*

Xuất phát từ nhu cầu của NLD, NSDLĐ và nhà nước, BHXH ra đời như một biện pháp hữu hiệu nhất bảo vệ NLD trước những biến cố về thu nhập. Từ việc xác định BHXH là quyền của mọi lao động nên đối tượng áp dụng BHXH được pháp luật hầu hết các quốc gia quy định chung là mọi NLD trong xã hội, không có sự phân biệt theo tiêu chí nào.

** Về chế độ hưu trí bắt buộc:*

Một trong những mục đích, động lực để NLD tham gia BHXH nói chung và BHHTBB nói riêng là được hưởng lương hưu. Chính vì vậy, BHHTBB là một trong những chế độ bảo hiểm quan trọng và được thực hiện sớm nhất. Việc xác định tuổi nghỉ hưu đóng một vai trò quan trọng trong việc sử dụng lao động trong xã hội, xác định quyền lợi và nghĩa vụ tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động và đảm bảo sự cân bằng thu chi của quỹ hưu trí.

** Về nguồn tài chính thực hiện BHHTBB:*

Quỹ BHXH là một quỹ tài chính độc lập, tập trung nằm ngoài ngân sách nhà nước. Quỹ này được hình thành chủ yếu từ sự đóng góp của NLD và NSDLĐ, phần kinh phí hỗ trợ của nhà nước, tiền sinh lời của hoạt động đầu tư từ quỹ và các nguồn thu hợp pháp khác.

1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc

- Yếu tố môi trường sống và tốc độ già hoá dân số Việt Nam là nền kinh tế có dân số trẻ chỉ khoảng khoảng 7% tổng số dân số là người trên 60 tuổi, nhưng trong vòng 50 năm nữa, xã hội chúng ta cũng sẽ đối mặt với những vấn đề tương tự phát sinh từ dân số già hóa như các nước khác hiện nay.

- Yếu tố nhận thức và ý thức pháp luật của các chủ thể tham gia quan hệ BHHTBB giữ vai trò quan trọng. NLD và NSDLĐ nếu hiểu được vai trò và tầm quan trọng của BHHTBB để thực hiện tốt pháp luật về BHHTBB sẽ tác động đến tư tưởng và hành vi của những người lao động khác trong xã hội.

- Yếu tố pháp luật là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến việc thực thi pháp luật về BHHTBB nhằm đảm bảo cho NLD, NSDLĐ và các cơ quan BHXH bắt buộc tuân thủ các chuẩn mực cơ bản về tính công bằng, minh bạch trong hoạt động quản lý BHXHBB.

- Yếu tố kinh tế bao gồm tổng thể các điều kiện, hoàn cảnh về kinh tế - xã hội, hệ thống các chính sách kinh tế, chính sách xã hội và việc triển khai thực hiện, áp dụng chúng trong thực tế xã hội. Nền kinh tế - xã hội phát triển năng động, bền vững sẽ là điều kiện thuận lợi cho hoạt động thực hiện pháp luật về BHHT, tác động tích cực tới việc nâng cao hiểu biết pháp luật về BHHT của các chủ thể.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Bảo hiểm hưu trí bắt buộc là một chế độ bảo hiểm xã hội quan trọng, ra đời như một nhu cầu tất yếu nhằm bảo thu nhập cho người lao động khi họ nghỉ hưu, đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định pháp luật về bảo hiểm hưu trí. Chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với người lao động nói riêng và xã hội nói chung, góp phần phát triển bền vững các chế độ an sinh xã hội. Ở Việt Nam, chế độ hưu trí là một trong những chế độ bảo hiểm xã hội được Nhà nước hết sức quan tâm, là bộ phận quan trọng của hệ thống an sinh xã hội, là công cụ quan trọng để Nhà nước phòng ngừa, hạn chế, khắc phục rủi ro cho mọi thành viên trong xã hội, đặc biệt trong điều kiện nền kinh tế thị trường và luôn có sự sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cho phù hợp với tình hình mới.

Nội dung pháp luật về chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc bao gồm tổng hợp các quy định về khái niệm, đặc điểm, vai trò, nguyên tắc về BHHTBB. Các quy định pháp luật về chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc được xây dựng trên cơ sở bám sát nguyên tắc cơ bản xuyên suốt của bảo hiểm xã hội đồng thời lưu ý đến hai nguyên tắc đặc trưng của bảo hiểm hưu trí là có sự phân biệt phù hợp về độ tuổi nghỉ hưu giữa lao động nam và lao động nữ, có chế độ phù hợp cho người lao động làm công việc nặng nhọc, nguy hiểm, độc hại. Việc áp dụng quy định của pháp luật về BHHTBB trên thực tế có thể chịu sự điều tiết và ảnh hưởng bởi rất nhiều yếu tố, trong chương này, luận văn cũng đã nghiên cứu và chỉ ra được một vài yếu tố này.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM HƯU TRÍ BẮT BUỘC VÀ THỰC TIỄN TẠI HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

2.1 Thực trạng pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc

2.1.1. Đối tượng tham gia bảo hiểm hưu trí bắt buộc

Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc được xem là một chủ thể bắt buộc trong quan hệ pháp luật về bảo hiểm xã hội. Theo Khoản 1, Điều 2 và Điều 53 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định đối tượng là người lao động là công dân Việt Nam tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Theo đó, đối tượng tham gia bảo hiểm hưu trí bắt buộc như sau:

Thứ nhất, NLD là công dân Việt Nam thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Thứ hai, NLD là công dân nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam có giấy phép lao động hoặc chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp được tham gia BHXH bắt buộc theo quy định của Chính phủ.

2.1.2. Chế độ hưởng bảo hiểm hưu trí bắt buộc

2.1.2.1. Bảo hiểm hưu trí hàng tháng

a. Điều kiện hưởng bảo hiểm hưu trí hàng tháng:

** Trường hợp nghỉ hưu thông thường*

Pháp luật hiện hành quy định điều kiện hưởng lương hưu hàng tháng đối với trường hợp nghỉ hưu thông thường theo Điều 54, Luật Bảo hiểm Xã hội năm 2014.

** Trường hợp nghỉ hưu do suy giảm khả năng lao động*

Pháp luật hiện hành quy định điều kiện hưởng lương hưu đối với trường hợp nghỉ hưu do suy giảm khả năng lao động theo Điều 55, Luật Bảo hiểm Xã hội năm 2014.

b. Mức hưởng chế độ lương hưu hàng tháng:

** Đối với trường hợp nghỉ hưu thông thường*

Người lao động nghỉ hưu từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2018, tỷ lệ hưởng lương hưu hàng tháng được tính bằng 45% mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội tương ứng với 15 năm đóng bảo hiểm xã hội, sau đó cứ thêm mỗi năm đóng bảo hiểm xã hội thì tính thêm 2% đối với nam và 3% đối với nữ; mức tối đa bằng 75%;

Người lao động nghỉ hưu từ ngày 01/01/2018 trở đi:

Đối với nam giới: Tính bằng 45% mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội cho 16 năm đóng 24 bảo hiểm xã hội nếu nghỉ hưu vào năm 2018; nghỉ hưu vào năm 2019 là 17 năm; nghỉ hưu vào năm 2020 là 18 năm; nghỉ hưu vào năm 2021 là 19 năm; nghỉ hưu từ năm 2022 trở đi là 20 năm đóng bảo hiểm xã hội. Sau đó, cứ thêm mỗi năm đóng bảo hiểm xã hội tính thêm 2%, mức tối đa là 75%;

Đối với nữ giới: Tính bằng 45% mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội cho 15 năm đóng bảo hiểm xã hội. Sau đó cứ thêm mỗi năm đóng bảo hiểm xã hội tính thêm 2%, mức tối đa bằng 75%.

** Đối với người lao động nghỉ hưu trước tuổi do suy giảm khả năng lao động*
Mức lương hưu hàng tháng trong trường hợp này cũng được tính dựa trên mức tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội và thời gian đóng bảo hiểm xã hội, vì vậy cách tính lương hưu cũng tương tự như nghỉ hưu đúng tuổi. Tuy nhiên vì người lao động nghỉ hưu trước tuổi nên cứ mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi quy định thì giảm 2% cho cả nam và nữ (quy định trước là 1%). Theo quy định trước đó tại Luật Bảo hiểm xã hội 2006, tỷ lệ giảm này chỉ là 1%. Việc tăng tỷ lệ giảm mức lương hưu do nghỉ hưu trước tuổi theo Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 sẽ hạn chế hơn việc người lao động nghỉ hưu trước tuổi. Khi tính tỷ lệ hưởng lương hưu đối với trường hợp tuổi nghỉ hưu có tháng lẻ đến đủ 06 tháng thì mức giảm là 1%, từ trên 06 tháng thì không giảm tỷ lệ %. Mốc tuổi để tính thời gian nghỉ hưu trước tuổi làm cơ sở tính giảm tỷ lệ lương hưu đối với người lao động trong điều kiện bình thường là đủ 60 tuổi đối với nam và đủ 55 tuổi đối với nữ.

2.1.2.2. Bảo hiểm xã hội một lần

** Điều kiện được hưởng*

- Đủ tuổi hưởng lương hưu theo quy định tại các khoản 1, 2 và 4 Điều 54 của Luật này mà chưa đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội hoặc theo quy định tại khoản 3 Điều 54 của Luật này mà chưa đủ 15 năm đóng bảo hiểm xã hội và không tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện;

- Ra nước ngoài để định cư;

- Người đang bị mắc một trong những bệnh nguy hiểm đến tính mạng như ung thư, bại liệt, xơ gan cổ chướng, phong, lao nặng, nhiễm HIV đã chuyển sang giai đoạn AIDS và những bệnh khác theo quy định của Bộ Y tế;

- Trường hợp NLD quy định tại điểm đ và điểm e khoản 1 Điều 2 của Luật này khi phục viên, xuất ngũ, thôi việc mà không đủ điều kiện để hưởng lương hưu.

** Mức hưởng*

+ 1,5 tháng mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội cho những năm đóng trước năm 2014;

+ 02 tháng mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội cho những năm đóng từ năm 2014 trở đi;

+ Trường hợp thời gian đóng bảo hiểm xã hội chưa đủ một năm thì mức hưởng bảo hiểm xã hội bằng số tiền đã đóng, mức tối đa bằng 02 tháng mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội.

Với điều kiện hưởng BHHT ở trên, pháp luật cũng xác định mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH để tính lương hưu. Theo đó, quy định về mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH để tính lương hưu, trợ cấp một lần hưu chia NLD thành 3 nhóm khác nhau, cụ thể:

Một là, NLD thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định.

Hai là, NLD có toàn bộ thời gian đóng BHXH theo chế độ tiền lương do NSDLĐ quyết định.

Ba là, NLD vừa có thời gian đóng BHXH thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định vừa có thời gian đóng BHXH theo chế độ tiền lương do NSDLĐ quyết định.

2.1.2.3. Bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội

Điều 61 Luật Bảo hiểm Xã hội năm 2014 quy định người lao động khi nghỉ việc mà chưa đủ điều kiện để hưởng lương hưu theo quy định tại Điều 54 và Điều 55 của Luật này hoặc chưa hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định tại điều 60 của luật này thì được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội.

2.1.3. Thủ tục hưởng bảo hiểm hưu trí bắt buộc

** Hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc:*

Hồ sơ hưởng lương hưu hàng tháng: Sổ bảo hiểm xã hội; Quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí theo mẫu hoặc Quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí hoặc văn bản chấm dứt hợp đồng lao động hưởng chế độ hưu trí; Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định Y khoa đối với

người nghỉ hưu do suy giảm khả năng lao động hoặc bản sao giấy chứng nhận bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp; Bản khai cá nhân về thời gian, địa bàn phục vụ trong quân đội có hưởng phụ cấp khu vực.

Hồ sơ hưởng bảo hiểm xã hội một lần gồm: Sổ bảo hiểm xã hội; Đơn đề nghị hưởng BHXH một lần. Đối với người ra nước ngoài để định cư phải nộp thêm bản sao giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc thôi quốc tịch Việt Nam hoặc bản dịch tiếng Việt được chứng thực hoặc công chứng một trong các giấy tờ sau đây: Hộ chiếu do nước ngoài cấp; Thị thực của cơ quan nước ngoài có thẩm quyền cấp xác nhận việc cho phép nhập cảnh với lý do định cư ở nước ngoài; Giấy tờ xác nhận về việc đang làm thủ tục nhập quốc tịch nước ngoài; giấy tờ xác nhận hoặc thẻ thường trú, cư trú có thời hạn từ 05 năm trở lên của cơ quan nước ngoài có thẩm quyền cấp...

2.1.4. Nguồn tài chính thực hiện bảo hiểm hưu trí bắt buộc

Theo Điều 82, Luật BHXH năm 2014 nguồn hình thành quỹ BHHTBB cơ bản là từ sự đóng góp của NSDLĐ, NLĐ, phần kinh phí hỗ trợ của nhà nước, tiền sinh lời của hoạt động đầu tư từ quỹ và các nguồn thu hợp pháp khác.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật bảo hiểm hưu trí bắt buộc tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

2.2.1. Khái quát tình hình kinh tế xã hội và Bảo hiểm xã hội huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

** Khái quát tình hình kinh tế xã hội huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị*

Vĩnh Linh là huyện nằm ở phía bắc tỉnh Quảng Trị phía Đông giáp biên Đông và huyện đảo Cồn Cỏ, phía Tây giáp huyện Hướng Hóa, phía Nam giáp huyện Gio Linh, phía Bắc giáp huyện Lệ Thủy (tỉnh Quảng Bình). Toàn huyện hiện có 93.939 người, trong đó có 2.708 người dân tộc Vân Kiều. Đặc điểm phân bố dân cư ở Vĩnh Linh không đều giữa các vùng, miền, tập trung chủ yếu ở các trung tâm thị trấn, các xã thuộc vùng gò đồi bazan và đồng bằng ven biển toàn huyện Vĩnh Linh có 18 xã, thị trấn, 25.151 hộ, 195 thôn, làng, bản, khóm phố¹.

** Khái quát về BHXH huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị*

Bảo hiểm xã hội huyện Vĩnh Linh là cơ quan trực thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị đặt tại Thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, có chức năng giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị tổ chức thực hiện chế độ, chính sách bảo

¹. Bản đồ địa giới hành chính huyện Vĩnh Linh và <http://vinhlinhquangtri.gov.vn>

hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; quản lý thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện theo phân cấp quản lý của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và quy định của pháp luật.

2.2.2. Tình hình thực hiện pháp luật bảo hiểm hưu trí bắt buộc tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

2.2.2.1. Những kết quả đạt được trong việc thực hiện pháp luật bảo hiểm hưu trí bắt buộc tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

** Về quản lý đối tượng áp dụng*

** Về công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm hưu trí bắt buộc*

** Về nguồn thu BHHTBB*

** Về chi trả BHHTBB*

** Về thủ tục hưởng BHHTBB*

2.2.2.2. Những điểm còn tồn tại trong thực tiễn thực hiện bảo hiểm hưu trí bắt buộc ở huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị và nguyên nhân

** Về công tác quản lý, phát triển đối tượng hưởng chế độ hưu trí*

Quản lý và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc mà trọng tâm là người lao động trong các doanh nghiệp là một trong những ưu tiên hàng đầu nhằm đạt mục tiêu bảo hiểm xã hội cho mọi người lao động. Đối tượng tham gia trên địa bàn rộng, địa hình đồi núi và đồng bằng đan xen, dân cư không tập trung, việc quản lý hộ tịch cũng là vấn đề phức tạp vì ngoài khó khăn về địa hình, người dân ở các khu vực thường di chuyển, đi làm ăn xa và không có thói quen thông báo lại với cơ quan quản lý. Việc tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT mặc dù đã được quan tâm nhưng hiệu quả tuyên truyền vẫn chưa đáp ứng như mong muốn, ảnh hưởng không nhỏ đến việc mở rộng các đối tượng tham gia trên địa bàn.

** Về tình trạng trốn đóng, nợ đóng bảo hiểm hưu trí bắt buộc*

Theo báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ của BHXH huyện Vĩnh Linh năm 2019: Tính đến 31/12/2019, tổng số nợ BHXH, BHYT, BHTN là 5,22 tỷ đồng.

Trong đó: Nợ BHXH: 3,100 tỷ, nợ khó thu: 1,327 tỷ đồng; Nợ BHYT: 1,995 tỷ đồng, NSNN nợ: 1,65 tỷ đồng; Nợ BHTN: 125 triệu đồng.

Những tồn tại này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, nhưng có thể kể đến một số nguyên nhân sau đây:

Thứ nhất: Những năm gần đây, huyện Vĩnh Linh có sự phát triển của các doanh nghiệp ở một số ngành nghề nhưng dưới tác động của tình hình lạm phát chung, các doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, không thu hồi được vốn để tái sản xuất, việc làm và thu nhập của NLĐ không ổn định dẫn đến tình trạng không có tiền để trả đầy đủ tiền lương, tiền công và đóng BHXH cho NLĐ theo quy định.

Thứ hai: Nhận thức của người SDLĐ và NLĐ ở huyện Vĩnh Linh về chính sách BHXH, BHHT còn hạn chế, chưa nhận thức được hết tầm quan trọng của BHXH nói chung, BHHT nói riêng.

Thứ ba: Pháp luật về BHHT vẫn còn tồn tại một số bất cập như:

+ *Mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH để tính lương hưu, trợ cấp một lần còn có sự bất bình đẳng.*

+ *Quy định điều kiện nghỉ hưu như hiện nay chưa công bằng giữa người tham gia BHXH bắt buộc và tự nguyện.*

Thứ tư: Sự phối kết hợp trong hoạt động của các cơ quan nhà nước về công tác quản lý, chỉ đạo chưa chặt chẽ.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc đã được quy định khá chi tiết và đầy đủ tạo hành lang pháp lý để bảo vệ cho người lao động. Pháp luật đã tạo hành lang pháp lý trong việc quy định các điều kiện hưởng chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, đối tượng hưởng chế độ, quỹ bảo hiểm hưu trí bắt buộc. Tuy nhiên, thực trạng pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc vẫn còn những hạn chế tồn tại. Chương II luận văn tập trung phân tích, đánh giá thực tiễn thực hiện chính sách hưu trí bắt buộc về các nội dung công tác thu và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm hưu trí; giải quyết và chi trả chế độ hưu trí bắt buộc.

Thực tiễn áp dụng pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc tại huyện vĩnh Linh đã có những kết quả đáng khích lệ trong thực tiễn tổ chức thực hiện chế độ hưu trí bắt buộc. Bên cạnh đó, thực tiễn thi hành vẫn còn nhiều khó khăn vướng mắc nhất định. Điều này đặt ra cho huyện vĩnh Linh cần phải có nhiều giải pháp thúc đẩy việc thực thi pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc.

CHƯƠNG 3

YÊU CẦU, MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT BẢO HIỂM HƯU TRÍ BẮT BUỘC

3.1. Yêu cầu hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc

Một là, yêu cầu hoàn thiện pháp luật về BHXH bắt buộc nói chung và BHHTBB nói riêng phải đảm bảo cơ chế chính sách cũng như định hướng phát triển BHXH của Đảng và Nhà nước.

Hai là, việc hoàn thiện pháp luật BHHTBB cần hướng tới việc khắc phục những hạn chế, bất cập của các quy định của pháp luật hiện hành.

Ba là, hoàn thiện pháp luật BHHTBB cần đảm bảo tốt hơn nguyên tắc đồng – hưởng và sự công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng.

3.2. Hoàn thiện quy định pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc

Với vai trò và vị trí của một người làm nghiên cứu, tác giả xin đưa ra một số giải pháp nhằm kiến nghị để hoàn thiện quy định pháp luật về chế độ BHHTBB như sau:

Một là, tăng tuổi nghỉ hưu.

Hai là, cần điều chỉnh lại quy định về thời gian đóng BHXH tối thiểu để hưởng lương hưu theo xu hướng giảm dần số năm đóng BHXH tối thiểu nhằm tạo điều kiện cho người lao động cao tuổi, có số năm tham gia BHXH thấp được tiếp cận và thụ hưởng quyền lợi BHXH.

Ba là, cần tăng thời gian bảo lưu đóng BHXH nhằm hạn chế việc hưởng BHXH một lần trong trường hợp chưa hết tuổi lao động.

Bốn là, cần quy định chặt chẽ hơn về điều kiện hưởng BHXH một lần.

Năm là, sửa đổi quy định về quản lý quỹ BHHT, nghiên cứu mở rộng các hình thức đầu tư từ vốn nhàn rỗi của quỹ BHHT.

3.3. Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện quy định pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc

3.3.1. Giải pháp chung

Thứ nhất, thực hiện tốt hoạt động tuyên truyền, thông tin các quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Thứ hai, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc của các doanh nghiệp.

Thứ ba, tăng cường các biện pháp giảm nợ đọng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

3.3.2. Giải pháp cho huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

Thứ nhất, tăng cường các biện pháp đảm bảo thực hiện quy định pháp luật về đối tượng tham gia BHHTBB.

Thứ hai, đẩy mạnh và đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về BHHTBB.

Thứ ba, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và phối hợp giữa các cơ quan liên quan thanh tra việc thực hiện BHHTBB.

Thứ tư, nêu cao tinh thần tự giác và đề xuất chuyên đổi phong cách hành chính sang phong cách phục vụ đảm bảo giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật, đúng chế độ cho các đối tượng tham gia và hưởng chế độ BHHTBB.

Thứ năm, đẩy mạnh hoạt động cải cách các thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động BHXH bắt buộc nói chung và BHHTBB nói riêng.

Thứ sáu, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ làm công tác nghiệp vụ về BHHTBB tại huyện Vĩnh Linh.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Những nội dung quan trọng liên quan đến việc phát triển hệ thống an sinh xã hội nói chung và hệ thống BHXH nói riêng đã được đề cập rõ ràng trong từng thời kì và hoạch định chính sách phát triển xã hội của nhà nước. Việc hoàn thiện pháp luật về BHXH bắt buộc nói chung và BHHTBB nói riêng cũng cần đáp ứng được đòi hỏi từ thực tế và phù hợp với chính sách của Đảng và Nhà nước. Theo đó, cần cụ thể hoá mục tiêu chủ yếu là thực hiện có hiệu quả các chính sách, chế độ BHHTBB, tăng nhanh diện bao phủ đối tượng tham gia BHXH bắt buộc; tuân thủ nguyên tắc đóng – hưởng và bảo đảm khả năng cân đối quỹ BHXH; hoàn thiện các chế độ chính sách BHXH, bảo đảm sự bình đẳng trong tham gia và thụ hưởng BHXH.

Hoàn thiện các quy định pháp luật về bảo hiểm hưu trí là xu hướng đặt ra trong bối cảnh hiện nay nhằm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách BHXH. Pháp luật về BHHT cần sửa đổi theo hướng mở rộng hơn nữa đối tượng tham gia và hưởng BHXH. Cần sửa đổi lại các quy định về điều kiện hưởng BHXH để tạo điều kiện cho người lao động cao tuổi có số năm đóng BHXH dưới 20 năm vẫn có thể hưởng bảo hiểm hưu trí, hạn chế số đối tượng hưởng BHXH một lần nhằm mở rộng độ bao phủ đối tượng BHXH.

Cùng với việc hoàn thiện pháp luật, việc nâng cao hiệu quả thực hiện quy định pháp luật về BHHTBB cũng hết sức cần thiết. Thực tiễn thực hiện pháp luật về BHHTBB tại huyện Vĩnh Linh cho thấy vẫn còn có những bất cập nên để nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật cần phải tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, và kiến nghị nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác về BHXH. Mục đích quan trọng nhất là để mọi NLD tham gia và được hưởng BHXH theo quy định pháp luật, đảm bảo quỹ hưu trí lớn mạnh, ổn định, đủ khả năng chi trả kịp thời lương hưu hàng tháng và BHXH một lần; đảm bảo ổn định cuộc sống cho các thành viên trong xã hội, góp phần giữ ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

KẾT LUẬN

Bảo hiểm xã hội là chính sách lớn của Đảng và Nhà nước ta luôn được quan tâm và ghi nhận trong các văn kiện của Đảng, Hiến pháp qua các thời kỳ. Nghị quyết số 21-NQ/TW khẳng định: “*Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế là hai chính sách xã hội quan trọng, là trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội*”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự nỗ lực của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các bộ ngành, các tổ chức chính trị xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và người lao động; sự hỗ trợ, hợp tác hiệu quả của các quốc gia, tổ chức quốc tế, chính sách bảo hiểm xã hội nói chung, bảo hiểm hưu trí nói riêng đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Hệ thống chính sách pháp luật ngày càng phát triển, phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần quan trọng vào nhiệm vụ đảm bảo an sinh xã hội, phát triển bền vững đất nước. Tuy nhiên, cùng với những kết quả đạt được, cũng như các chế độ bảo hiểm xã hội khác, chế độ bảo hiểm hưu trí trong nền kinh tế thị trường đang đứng trước những thách thức cần phải được quan tâm, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp nhằm chủ động đối phó với những thay đổi của tình hình kinh tế - xã hội đất nước trong tiến trình hội nhập, già hóa dân số. Chúng ta không thể hy vọng có ngay một hệ thống các chính sách bảo hiểm xã hội hoàn chỉnh nhưng cần có một chiến lược bảo hiểm xã hội bền vững, đổi mới, hội nhập.

Để chính sách bảo hiểm xã hội ngày càng đi vào cuộc sống trong đó chính sách hưu trí là cốt lõi, lâu dài đòi hỏi phải có sự nghiên cứu, tổng kết, đánh giá từ lý luận đến thực tiễn đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, bài học kinh nghiệm thành công, thất bại của các nước trên thế giới để vận dụng sáng tạo vào Việt Nam, đặc biệt việc xây dựng, hoàn thiện chính sách cần bám sát quan điểm, mục tiêu của Đảng và Nhà nước về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, phấn đấu thực hiện bảo hiểm xã hội toàn dân, đảm bảo quyền công dân về bảo hiểm xã hội quy định tại Điều 34 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: “Công dân có quyền được bảo đảm an sinh xã hội”

Nhà nước cũng như xã hội luôn đặt hưu trí ở vị trí quan trọng trong việc ghi nhận, điều chỉnh các vấn đề cho người lao động và người sử dụng lao động. Nội dung này vừa là tiền đề cho sự phát triển kinh tế xã hội vừa duy trì sự ổn định, công bằng và hưng thịnh đối với chế độ an sinh của bất cứ quốc gia nào. Do đó, nghiên cứu loại hình bảo hiểm hưu trí bắt buộc có ý nghĩa nhất định đối với hoạt động lập pháp, hành

pháp tại Việt Nam về bảo hiểm xã hội nói chung và bảo hiểm hưu trí bắt buộc nói riêng. Để hoàn thiện các vấn đề một cách có hệ thống phạm vi, quy mô, quy phạm pháp luật và hoạt động nghiệp vụ cho ngành bảo hiểm xã hội việc nghiên cứu hoạt động thực tiễn đối với các cơ quan địa phương càng khẳng định được ý nghĩa to lớn của mình. Do đó, khi nghiên cứu đề tài này, các nội dung được luận văn chỉ ra, kết luận cũng đã thể hiện được sự đóng góp nhất định của mình, cụ thể:

Bằng việc nghiên cứu các luận điểm, các góc nhìn đa chiều, luận văn đã đưa ra khái niệm, đặc điểm, vai trò của loại hình bảo hiểm hưu trí bắt buộc. Bên cạnh đó, luận văn còn đưa ra được hệ thống các nguyên tắc, cơ chế điều chỉnh pháp luật về quan hệ hưu trí và chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc. Đồng thời, bằng việc đánh giá các tác nhân, yếu tố tác động mang tính khách quan và chủ quan mà luận văn đã chỉ ra được các ảnh hưởng tới hoạt động thực thi quy định của pháp luật về bảo hiểm hưu trí bắt buộc.

Bằng việc nghiên cứu quy định của pháp luật hiện hành về chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc, luận văn đã đề cập tới: Quy định của pháp luật về đối tượng tham gia, điều kiện hưởng chế độ hưu trí, mức hưởng, thủ tục hưởng, bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội. Qua đó, tác giả cũng đã đưa ra được những bình luận nhất định về quy định của pháp luật hiện hành đối với chế độ này. Bên cạnh đó, luận văn cũng tập trung làm rõ được điều kiện kinh tế xã hội, hoạt động thực tiễn về bảo hiểm xã hội nói chung và bảo hiểm hưu trí bắt buộc nói riêng tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Qua đó, tác giả đưa ra các bình xét cho từng hoạt động nhỏ về bảo hiểm xã hội của đơn vị này.

Từ việc nghiên cứu lý luận, quy định của pháp luật cho tới hoạt động thực tiễn về bảo hiểm hưu trí bắt buộc tại địa bàn huyện Vĩnh Linh, luận văn đã chỉ ra được các quy định pháp luật còn bất cập, hạn chế. Các biện pháp nghiệp vụ chưa mang lại hiệu quả cao trong quá trình thực thi quy định của pháp luật. Tác giả luận văn cũng mạnh dạn đề xuất những phương án hoàn thiện quy định của pháp luật, các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong hoạt động nghiệp vụ cho huyện Vĩnh Linh nói riêng, tỉnh Quảng Trị và ngành bảo hiểm xã hội nói chung. Những kết quả của quá trình nghiên cứu, đề xuất góp phần giải quyết một số vướng mắc còn tồn đọng trong thời gian qua.

Nhận định từ góc độ thực tế cho thấy, bảo hiểm hưu trí bắt buộc luôn là một trong các yếu tố góp phần duy trì sự ổn định, phát triển an sinh xã hội cho các

quốc gia. Thiết nghĩ, việc đồng bộ hoá các vấn đề từ cơ quan bảo hiểm xã hội địa phương tới Trung Ương là điều luôn cần thiết. Tuy nhiên, các hoạt động của cơ chế này có được thực hiện một cách tốt nhất hay không vẫn đòi hỏi quy định của pháp luật phải thật phù hợp. Do đó, quy định của pháp luật luôn luôn phải thay đổi để phù hợp với yêu cầu từ thực tiễn khách quan. Và việc nghiên cứu này góp phần không nhỏ vào việc hoàn thiện mục tiêu lớn là quy định của pháp luật sẽ hoàn thiện./.